

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn (Kèm theo Quyết định số: 64 /QĐ-BCĐ ngày 20 /4/2022 của Trưởng Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn (gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình phối hợp công tác.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc dân chủ, công khai minh bạch; đề cao trách nhiệm cá nhân các thành viên Ban Chỉ đạo trong hoạt động của Ban Chỉ đạo và trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động giải quyết công việc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số của tỉnh, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh và bảo đảm an toàn thông tin mạng; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại tỉnh Lạng Sơn.

3. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Điều 3. Các hình thức làm việc của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo làm việc thông qua các hình thức như tổ chức phiên họp định kỳ, cuộc họp đột xuất, tổ chức hội nghị, hội thảo hoặc cho ý kiến bằng văn bản.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO VÀ TỔ GIÚP VIỆC BAN CHỈ ĐẠO

Điều 4. Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo, điều hành toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo; ban

hành chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo.

2. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số của tỉnh, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh và bảo đảm an toàn thông tin mạng của tỉnh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại tỉnh Lạng Sơn.

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Phó Trưởng ban Thường trực: giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của Ban Chỉ đạo. Xem xét, giải quyết các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo khi Trưởng Ban Chỉ đạo đi vắng hoặc ủy quyền và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về những quyết định của mình.

2. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

a) Tham mưu giúp Trưởng Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số của tỉnh; xây dựng phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, công nghệ thông tin và viễn thông phục vụ phát triển đô thị thông minh, kinh tế số, xã hội số và bảo đảm an toàn thông tin mạng. Trực tiếp chỉ đạo Tổ giúp việc.

b) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố xây dựng, tổ chức triển khai kế hoạch chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số nhằm đạt được các chỉ tiêu đề ra; yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo mẫu và tuân thủ thời hạn báo cáo, tiến tới thực hiện chế độ thông tin, báo cáo trực tuyến.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 6. Các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ, quyền hạn chung của các thành viên Ban Chỉ đạo

a) Tham mưu giúp Trưởng Ban Chỉ đạo về các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số; xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh và bảo đảm an toàn thông tin mạng thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, ngành mình. Kịp thời báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao và đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn.

b) Trực tiếp chỉ đạo, lồng ghép các nội dung về chuyển đổi số, xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong các chiến lược, chương trình, đề án, dự án của ngành, lĩnh vực do cơ quan quản lý, chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc tổ chức thực hiện.

c) Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến chuyển đổi số; xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh và bảo đảm an toàn thông tin mạng; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại tỉnh Lạng Sơn theo chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo và trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc cơ quan tham gia ý kiến đúng hạn về các vấn đề trên nếu được xin ý kiến.

d) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo. Trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp; trường hợp ủy quyền cho người dự họp thay phải tham gia ý kiến bằng văn bản; cùng các thành viên Ban Chỉ đạo xem xét, trao đổi, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo liên quan đến ngành, lĩnh vực cơ quan phụ trách.

đ) Cử cán bộ, chuyên gia giỏi, tâm huyết tham gia Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo; tạo điều kiện cho những cán bộ, chuyên gia này hoàn thành tốt nhiệm vụ được lãnh đạo Tổ giúp việc giao. Kịp thời thay thế những cán bộ, chuyên gia không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao theo đề nghị của Tổ trưởng Tổ giúp việc.

e) Chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch hoạt động hằng năm của Ban Chỉ đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch hành động cụ thể để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong năm.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các thành viên Ban Chỉ đạo.

a) Giám đốc Công an tỉnh chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo thống nhất quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tổ chức phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý tội phạm và vi phạm pháp luật trên không gian mạng, bảo đảm an ninh mạng trong quá trình chuyển đổi số.

b) Chánh Văn phòng UBND tỉnh chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc triển khai các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

c) Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về theo dõi, đôn đốc triển khai Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 05/8/2020 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ và Chương trình hành động số 153-CTr/TU ngày 21/7/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

d) Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về việc theo dõi, đánh giá tình hình và kết quả triển khai Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030; chịu trách nhiệm tham mưu nội dung hỗ trợ chuyển đổi số trong doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh.

đ) Giám đốc Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai phát triển thương mại điện tử, thương mại số và thúc đẩy chuyển đổi số ngành Công Thương.

e) Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thúc đẩy phát triển đô thị thông minh.

g) Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về theo dõi, đôn đốc triển khai Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 08/4/2022 của UBND tỉnh tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

h) Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Lạng Sơn chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số trong ngành Ngân hàng trên địa bàn.

i) Các thành viên khác của Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 7. Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Xây dựng, trình Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Giúp việc Ban Chỉ đạo trong nghiên cứu, đề xuất về chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách (bao gồm cơ chế tài chính) và giải pháp thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số của tỉnh, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh, bảo đảm an toàn thông tin; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại tỉnh Lạng Sơn.

3. Giúp việc Ban Chỉ đạo trong theo dõi, đôn đốc, nắm tình hình thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch và giải pháp về chuyển đổi số; xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh và bảo đảm an toàn thông tin tại các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; kịp thời báo cáo và tham mưu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

4. Chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các hoạt động và cuộc họp của Ban Chỉ đạo; đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

Báo cáo, đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc và các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

5. Trực tiếp làm việc và đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố phối hợp cung cấp thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo.

6. Sở Thông tin và Truyền thông là đầu mối tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của các sở, ban, ngành, các cơ quan liên quan về những khó khăn, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện chuyển đổi số để tập hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo nắm và chỉ đạo bộ phận chuyên môn kịp thời khắc phục.

7. Báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc.

8. Lưu giữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 8. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ một quý/lần và họp đột xuất khi cần thiết. Thành phần tham dự cuộc họp do người chủ trì cuộc họp quyết định. Nội dung họp Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc phải có báo cáo đề xuất cụ thể, rõ ràng, có mục tiêu, tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chiến lược, chương trình, đề án, dự án có liên quan đến chuyển đổi số, xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh và bảo đảm an toàn thông tin mạng và một số chuyên gia, nhà khoa học có liên quan.

Điều 9. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của UBND tỉnh, Phó Trưởng ban và các thành viên khác sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị nơi công tác để phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo định kỳ hoặc đột xuất làm việc với thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc và các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo khi được giao là đơn vị đầu mối chủ trì được quyền huy động các nguồn lực và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình để thực thi nhiệm vụ được Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao; phối hợp với Tổ giúp việc trong thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện.

4. Tổ trưởng Tổ giúp việc được trưng tập các thành viên của Tổ giúp việc và mời các chuyên gia làm việc tập trung trong thời gian nhất định để nghiên cứu, biên tập các đề án, dự án, dự thảo văn bản và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

Điều 10. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc do nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo, bố trí trong dự toán kinh phí hằng năm của Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định. Việc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 11. Trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trong quan hệ công tác với Ban Chỉ đạo

1. Quán triệt các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo để đôn đốc, triển khai thực hiện chuyển đổi số; xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh và bảo đảm an toàn thông tin; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại tỉnh thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực mình phụ trách và chịu sự giám sát, kiểm tra của Ban Chỉ đạo về việc thực hiện các nội dung này.

2. Phối hợp với Tổ giúp việc đề xuất, kiến nghị các cơ chế, chính sách và giải pháp thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số của tỉnh, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh và bảo đảm an toàn thông tin; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại tỉnh. Chỉ đạo các đơn vị thuộc sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ với Tổ giúp việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số; xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh và bảo đảm an toàn thông tin mạng; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại tỉnh thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế này.

2. Căn cứ Quy chế này, Trưởng Ban Chỉ đạo cấp huyện ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tại địa phương mình.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế này nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.
